

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 64/2023/HS-ST

Ngày: 14-8-2023.

1
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải và ông Trần Công Bằng.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Trần Cẩm Thanh– Kiểm sát viên.

Ngày 14/8/2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53 /2023/TLST-HS ngày 05/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2023/QĐXXST-HS, ngày 30 /7/2023, đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Thanh Q; tên gọi khác: không. Sinh ngày: 12/01/2004 tại huyện B, tỉnh Q. Nơi đăng ký cư trú: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Q. Giới tính: nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; đoàn thể: Quân chúng. Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Học sinh, nay đã nghỉ học; trình độ học vấn: 11/12; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Kim N.

Quá trình bản thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại thôn T, xã T, được bố mẹ nuôi ăn học. Ngày 19/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 68/2021/HSST (Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng lúc chưa đủ 18 tuổi nên được coi là không có án tích). Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2022 đến ngày 20/7/2022 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt.

-Bị hại:

+ Chị Lê Thanh T, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

+Bà Ma Thị M, sinh năm 1956.

Trú tại: Thôn Thanh G, xã T, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị Hồng C, sinh năm 1972.

Trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn H, huyện B, tỉnh Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Vào 12 giờ ngày 10/4/2022 Lê Nguyễn Thanh Q, sinh ngày 12/01/2004, trú tại thôn T, xã T, huyện B đến nhà bà Ma Thị M, sinh năm 1956 tại thôn T, xã T để chơi. Khi tới nhà bà M, Q đi qua phòng của chị Lê Thanh T sinh năm 1982 (con bà M), thấy gần cửa phòng có 01 két sắt nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Do đã nhiều lần thấy chị T mở két nên Q đã lục túi xách của chị T và tìm được chìa khóa rồi mở két lấy đi 01 miếng vàng SJC trọng lượng 01 chỉ, 02 nhẫn vàng 9999 (01 nhẫn 01 chỉ và 01 nhẫn 02 chỉ), 01 nhẫn kim cương tự nhiên. Các tài sản trộm cắp được Q bán cho bà Hoàng Thị Hồng C chủ tiệm vàng K tại tiểu khu 2, thị trấn H trong các ngày 10, 11, 13/4/2022 lấy 26.560.000 đồng.

Kết luận giám định số 488 ngày 25/4/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: + 01 miếng kim loại màu vàng, hình chữ nhật, có dòng chữ SJC là kim loại vàng (Au), hàm lượng 99,9%, khối lượng mẫu 3,75 gam, khối lượng kim loại vàng (Au) 3,74 gam.

+ 01 nhẫn đeo tay bằng kim loại màu bạc có dòng chữ "Michael Hill" trên nhẫn đính 01 hạt chất rắn màu trắng là kim loại vàng (Au) hàm lượng 85,3%, Đồng (Cu) hàm lượng 10,72%, Kẽm (Zn) hàm lượng 3,98%, khối lượng mẫu là 3,38 gam bao gồm cả chất rắn màu trắng đính trên nhẫn.

Kết luận giám định số 3274 ngày 02/6/2022 của Viện khoa học hình sự kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng đính trên 01 nhẫn kim loại màu bạc có dòng chữ "Michael Hill" là kim cương tự nhiên, kích thước 6,31- 6,36 mm.

Kết luận định giá tài sản số 15 ngày 27/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bồ Trạch kết luận: 01 miếng kim loại vàng (Au) hình chữ nhật có dòng chữ SJC trị giá 6.947.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 37 ngày 12/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bồ Trạch kết luận: 02 nhẫn vàng (Au) loại nhẫn trơn, tổng trọng lượng 03 chỉ trị giá 16.800.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 11 ngày 20/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bồ Trạch kết luận: 01 nhẫn đeo tay làm bằng kim loại màu bạc, mặt trong của nhẫn có dòng chữ "Michael hill", trên nhẫn có đính một viên đá kim cương tự nhiên trị giá 50.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ thứ nhất là 73.747.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào 16 giờ ngày 21/4/2022 Lê Nguyễn Thanh Q đến nhà bà M để chơi, Q thấy ở góc phòng có 01 két sắt nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Q mở két sắt lấy đi 10.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Q chiếm đoạt của các bị hại là: 84.247.000 đồng .

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã thu giữ, xử lý: 01 nhẫn đeo tay làm bằng kim loại màu bạc, mặt trong của nhẫn có dòng chữ "Michael hill", trên nhẫn có đính một viên đá kim cương tự nhiên; 01 miếng kim loại vàng (Au), hình chữ nhật, có dòng chữ SJC trọng lượng 01 chỉ; 01 bìa màu tím, bên trong có 01 thẻ nhựa ghi thông tin chữ

nước ngoài và hình ảnh nhân đeo tay màu bạc có đính đá. Xử lý trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thanh T. 01 điện thoại Iphone XS Max màu trắng xám, máy đã qua sử dụng, xử lý trả lại cho Lê Nguyễn Thanh Q.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng cho bà Hoàng Thị Hồng C, bà C không có yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số 59/CT-VKSBT ngày 05/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Lê Nguyễn Thanh Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Nguyễn Thanh Q đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Q từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án án nhưng được tính trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2022 đến ngày 20/7/2022, thời gian còn lại buộc bị cáo Lê Nguyễn Thanh Q phải thi hành.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết, nên không xét. Không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Q nói lời sau cùng: Đã thấy được hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Q đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ động cơ háms lợi và ý thức coi thường pháp luật, vào các ngày 10/4/2022 và ngày 21/4/2022 tại nhà bà Ma Thị M ở thôn T, xã T, huyện B, Lê Nguyễn Thanh Q đã lén lút lấy trộm 10.500.000 đồng của bà Ma Thị M và 01 miếng vàng, 02 nhẫn vàng, 01 nhẫn kim cương của chị Lê Thanh T trị giá 73.747.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong 02 vụ là 84.247.000 đồng. Hành vi của bị cáo chẳng những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng xấu tình hình an ninh, trật tự ở địa phương; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân; bị cáo có quá trình nhân thân xấu: Ngày 19/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số: 68/2021/HSST. Do vậy, cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

Bị cáo Q bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2022 đến ngày 20/7/2022, tính trừ cho bị cáo, thời gian còn lại buộc bị cáo Lê Nguyễn Thanh Q phải thi hành.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội thuộc điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (phạm tội 02 lần trở lên); tình tiết giảm nhẹ: Tổ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường đầy đủ cho các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Bị cáo Q chưa có nghề nghiệp, chưa có thu nhập nên không xử phạt hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Q là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết, nên không xét.

[6] Bị cáo Quang phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố Lê Nguyễn Thanh Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt: Xử phạt Lê Nguyễn Thanh Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án nhưng được tính trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2022 đến ngày 20/7/2022, thời gian còn lại buộc bị cáo Lê Nguyễn Thanh Q phải thi hành.

3. Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết, nên không xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Nguyễn Thanh Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/8/2023); bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch (2);
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện Bố Trạch(3);
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo Lê Nguyễn Thanh Q;
- Lê Thanh T;
- Ma Thị M;
- Hoàng Thị Hồng C;

- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ;Lưu V.P Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân